TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2018/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 29 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 567/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Đức H, sinh năm: 1983

Địa chỉ: ấp B 1, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Chị Huỳnh Thị Ngọc C, sinh năm: 1985

Địa chỉ: ấp 5, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức H với chị Huỳnh Thị Ngọc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Nguyễn Đức H và chị Huỳnh Thị Ngọc C thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Anh Nguyễn Đức H và chị Huỳnh Thị Ngọc C có 01 (một) con chung là Nguyễn Đức H, sinh ngày 15/7/2008.

Ghi nhận anh Nguyễn Đức H đồng ý cho chị Huỳnh Thị Ngọc C được quyền tiếp tục nuôi con chung là Nguyễn Đức H, sinh ngày 15/7/2008, phù hợp với nguyện vọng của cháu H.

Chị Huỳnh Thị Ngọc C đồng ý cho anh Nguyễn Đức H cấp dưỡng nuôi con với mức là 500.000đ/tháng (Năm trăm ngàn đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2018 đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung:* Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Ghi nhận anh H và chị C không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

- *Về án phí:*

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Anh Nguyễn Đức H đồng ý nộp toàn bộ án phí số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng số tiền án phí anh H phải nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0013355 ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã T, huyện B;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Minh Trung